

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG TRÔM  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Gầm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phan Thị Thắm.

2. Ông Lê Phú Chánh Thê.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Như Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa:**  
Bà Huỳnh Thị Duyên Em – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/3/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn S, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Chị D có mặt, anh S vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 08/02/2022, bản khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc D trình bày:* Chị và anh Dương Văn S tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre vào ngày 07/11/2020. Sau khi kết hôn chị và anh Sonl chung sống rất hạnh phúc trong thời gian đầu. Từ lúc chị mang thai, sinh con thì anh S không quan tâm, chăm sóc cho chị và con, chị phải tự mình chăm sóc con. Từ đó, vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn và bất hòa trong cuộc sống. Do đó, chị không muốn tiếp tục cuộc hôn nhân này nữa nên xin được ly hôn.

Về con chung: Giữa chị và anh S có một con chung là Dương Lê Gia M, sinh ngày 13/02/2021, hiện đang sống với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Dại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phát biểu:* Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc D đối với anh Dương Văn S về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Dương Văn S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh S.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị D và anh S tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre vào ngày 17/11/2020. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị D cho rằng sau khi kết hôn, chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Vợ chồng không có tiếng nói chung, anh S không quan tâm, chăm lo cho gia đình, bỏ mặc chị một mình chăm sóc con. Qua thời gian, mâu thuẫn ngày càng tăng nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị D khẳng định đã không còn tình cảm với anh S nên xin được ly hôn. Đối với anh S, từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các thông báo hòa giải nhưng anh S không đến tham gia phiên hòa giải nên không ghi nhận được ý kiến của anh S, cũng như không động viên được chị D và anh S đoàn tụ hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hơn nữa, tại phiên tòa anh S cũng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không tiến hành động viên chị D và anh S đoàn tụ được. Đồng thời tại phiên tòa, chị D vẫn khẳng định không còn tình cảm với anh S và giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Theo xác minh thu thập chứng thể hiện: giữa chị D và anh S thời gian gần đây đã có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên tranh cãi nhau, cả hai anh chị có mâu thuẫn trong việc chăm sóc con chung. Hiện tại chị D và anh S đã ly thân, chị D đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống, mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, cuộc sống gia đình của chị D và anh S hoàn toàn trái ngược với quy luật phát triển của xã hội và không phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 2 của Luật hôn nhân và gia đình: “Xây dựng gia đình âm no, tiến bộ, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn, trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau...”. Ngoài ra, tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình quy định: “... Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình...”. Đối chiếu với các quy định trên thì giữa chị D và anh S đã có xảy ra mâu thuẫn, gia đình không còn hạnh phúc, tình nghĩa vợ chồng không còn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị D và anh S đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D.

[3] Về con chung: Giữa chị D và anh S có một con chung Dương Lê Gia M, sinh ngày 13/02/2021, hiện đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Chị D yêu cầu tiếp tục nuôi con cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh S nuôi cấp dưỡng. Xét thấy, hiện cháu Gia M dưới 36 tháng tuổi và chị D đang trực tiếp nuôi con. Để không làm xáo trộn cuộc sống của con nên cần giao cho chị D tiếp tục trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là phù hợp. Mặc dù tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con” nhưng chị D không yêu cầu anh S cấp dưỡng cho con. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị D nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Ngọc D. Chị Lê Thị Ngọc D được ly hôn với anh Dương Văn S.

Về con chung: Giao cháu Dương Lê Gia M, sinh ngày 13/02/2021 cho chị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận chị D không yêu cầu anh S cấp dưỡng cho con.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị D khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004695 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị D đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- UBND xã P,  
huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Gấm**

